

Q, ngày 15 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu*: Chị Bùi Thuý H, sinh năm 1986

- *Người yêu cầu*: Anh Nguyễn Thành S, sinh năm 1979;

Đều có HKTT: Đội 2, thôn 1, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Xét thấy: Người yêu cầu là chị Bùi Thuý H và anh Nguyễn Thành S có đơn xin rút đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn để vợ chồng về đoàn tụ. Việc rút đơn của chị H, anh S là hoàn toàn tự nguyện và thuộc trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 366 Bộ Luật Tố tụng dân sự nên được Tòa án chấp nhận.

Căn cứ Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 28/2024/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Về quyền yêu cầu giải quyết lại việc dân sự: Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về lệ phí Tòa án: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do chị Bùi Thuý H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00019875 ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện

kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh